

Số: /KH-TTr

Lai Châu, ngày 17 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2022

Thực hiện văn bản số 1474/SNV-XDCQ ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn triển khai Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030, Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng tổ chức bộ máy cơ quan tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trên các lĩnh vực quản lý nhà nước và thực thi các kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo có hiệu lực pháp luật; xây dựng đội ngũ công chức chuyên nghiệp, hiện đại, trách nhiệm, kỷ cương, liêm chính, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao, số lượng và cơ cấu hợp lý đáp ứng yêu cầu phát triển ngành Thanh tra; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

- Xác định nội dung, nhiệm vụ kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 phải toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm. Việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm thiết thực, phù hợp, khả thi, bám sát theo chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền và tình hình thực tế của ngành và cơ quan.

- Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên để triển khai thực hiện đạt kết quả cao nhất.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hằng năm của cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

1.1. Chỉ tiêu

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng do cơ quan tham mưu xây dựng, ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý, tham mưu ban hành được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; cập nhật, công khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật trên Trang thông tin điện tử.

1.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành để kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi thi hành hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra Chính phủ.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật hằng năm, giai đoạn.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Chỉ tiêu

- 100% thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được rà soát theo kế hoạch hằng năm theo hướng đơn giản hóa, thuận tiện cho công dân, tổ chức, không phát sinh thêm thời gian và chi phí giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo trước và đúng thời hạn quy định.

2.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, công khai thủ tục hành chính tại trụ sở làm việc, Trang thông tin điện tử tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, tổ chức.

- Rà soát, tối ưu hóa quy trình giải quyết nội bộ đối với từng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đảm bảo sự phối hợp hoạt động giữa các đơn vị trực thuộc được thực hiện nhanh, gọn, hiệu quả.

- Rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của thủ tục hành chính với yêu cầu thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; đề xuất thủ tục hành chính có đủ điều kiện xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Duy trì thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

3.1. Chỉ tiêu

Tiếp tục xây dựng và kiện toàn tổ chức bộ máy Thanh tra tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo không bỏ sót, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước và lộ trình thực hiện Chiến lược phát triển ngành Thanh tra tầm nhìn đến năm 2030; nâng cao vai trò quản lý nhà nước của cơ quan thanh tra trên các lĩnh vực.

3.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan đề trình cấp có thẩm quyền ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

- Quy định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các phòng trực thuộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đảm bảo không chồng chéo giữa các phòng và nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng quản lý nhà nước của các phòng.

- Thường xuyên rà soát Quy chế làm việc của cơ quan, kịp thời phát hiện và sửa đổi những điểm còn bất cập, không phù hợp với tình hình thực tế và quy định hiện hành của pháp luật.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc đối với các phòng trực thuộc.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Chỉ tiêu

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ cương, liêm chính, có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Nâng cao chất lượng đánh giá, xếp loại công chức, người lao động đảm bảo khách quan, dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá

và gắn với trách nhiệm của trưởng các phòng nghiệp vụ, chuyên môn trong việc nhận xét, đánh giá và đề xuất mức xếp loại.

4.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý và sử dụng công chức, người lao động. Phân công, bố trí, sử dụng công chức, người lao động theo biên chế được giao và vị trí việc làm được phê duyệt đảm bảo phù hợp với chuyên môn, năng lực của từng công chức và đảm bảo số lượng biên chế tối thiểu của từng phòng theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác và bổ nhiệm lại năm 2022. Thực hiện đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục trong công tác cán bộ, số lượng lãnh đạo quản lý tại các phòng trực thuộc theo quy định.

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức năm 2022; khuyến khích công chức học tập và tự học tập nâng cao trình độ và năng lực trong thi hành công vụ.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách tiền lương, khen thưởng, bảo đảm điều kiện thi hành công vụ... đối với công chức, người lao động. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, giám sát hoạt động Đoàn thanh tra, nâng cao tinh thần, trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp trong thực thi công vụ của đội ngũ công chức, người lao động; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tập thể, cá nhân vi phạm.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại công chức, người lao động theo kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, gắn đánh giá với việc bình xét các phong trào thi đua và hình thức khen thưởng.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Chỉ tiêu

Quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công theo đúng quy định, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị được giao.

5.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ về tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ. Thực hiện công khai dự toán, quyết toán và các chế độ, chính sách cho công chức theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật chế độ chính sách có liên quan để hoàn thiện Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế, bảo đảm phục vụ có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

6.1. Chỉ tiêu

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Thanh tra tỉnh nhằm thúc đẩy cải cách hành chính, phục vụ có hiệu quả người dân, nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc; trên 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Hoàn thành 100% các nhiệm vụ phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng theo kế hoạch năm 2022.

- 100% công chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc, thông tin, văn bản, bảo đảm an toàn thông tin.

6.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc.

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả các phần mềm: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; quản lý cán bộ, công chức, viên chức; số hóa dữ liệu hồ sơ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng... Tăng cường sử dụng chữ ký số, gửi và nhận văn bản điện tử; sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc, thông tin, văn bản. Triển khai lưu trữ hồ sơ công việc điện tử theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ thông tin báo cáo trên Hệ thống báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Thanh tra Chính phủ và Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử, kịp thời cung cấp tin tức, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, dịch vụ công trực tuyến,... phục vụ nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu của cá nhân, tổ chức.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính được lấy từ nguồn dự toán chi ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh giao năm 2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch này, Văn phòng và các phòng nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện, đề xuất các biện pháp cần thiết bảo đảm Kế hoạch được thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; hằng tháng báo cáo tình hình thực hiện trong báo cáo chuyên môn của phòng với lãnh đạo cơ quan qua Văn phòng Thanh tra tỉnh.

Giao Văn phòng chủ trì, tham mưu giúp Chánh thanh tra tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Nội vụ theo quy định.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Thanh tra tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng, các phòng nghiệp vụ;
- Lưu: VT, NV4.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Thanh Trì